

Bản án số: 113/2018/HS-ST
Ngày: 18/10/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG XUYỀN, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Quốc Việt

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Trúc Linh.
2. Ông Trần Thanh Việt.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Thành Thái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên tham gia phiên tòa: Bà Phạm Huỳnh Ngọc Thi - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 97/2018/TLST-HS ngày 25 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 102/2018/QĐXXST-QĐ ngày 21 tháng 9 năm 2018 đối với:

- Bị cáo Lương Tuấn K, sinh năm 1970 tại thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang; HKTT: số A, khóm B, phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang; Tạm trú: số C, khóm D, phường Bình Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ học vấn: không biết chữ; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: đạo Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lương Văn Xấp (đã chết) và bà Nguyễn Thị Hiệp, sinh năm 1946; Chung sống như vợ chồng với chị Trương Thị Hà, sinh năm 1969, có 01 con, sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Từ nhỏ đến lớn sống chung với cha mẹ tại phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang, tháng 3/2018, chuyển đến tạm trú tại phường Bình Khánh, thành phố Long Xuyên.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

Anh Ngô Anh T, sinh năm 1985 (có mặt)

Cư trú: Số 323/7, khóm Tây Khánh 1, phường Mỹ Hòa, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 03/3/2018, bị cáo Lương Tuấn K và anh Lê Văn Lâm uống rượu trước nhà trọ số 312/7, khóm Tây Khánh 1, phường Mỹ Hòa, thành phố Long Xuyên thì K nhìn anh Ngô Anh T cùng Từ Ngọc Linh (vợ của T), Nguyễn Hữu Tài, Huỳnh Tiến uống cà phê trước nhà của T ở số 323/7, khóm Tây Khánh 1, phường Mỹ Hòa, thành phố Long Xuyên. Lúc này, K cho rằng trước đây T nói xấu là vợ K bị bệnh tai biến nên đến cự cãi với T thì được Lâm can ngăn và đưa K về phòng trọ. Sau đó, K tiếp tục quay trở ra cự cãi, thách thức đánh nhau với T thì được Tài, Tiến và Lâm can ngăn đưa K về phòng trọ. Khoảng 05 phút sau, K lấy cây kéo bằng kim loại màu đen, dài 22cm, mũi nhọn đến đâm T trúng vào cánh tay trái gây thương tích rồi bỏ đi, còn T được đưa đến Bệnh viện đa khoa trung tâm An Giang để khâu vết thương rồi về nhà. Ngày 03/3/2018, Từ Ngọc Linh đến Công an phường Mỹ Hòa trình báo sự việc và giao nộp 01 áo thun dính máu của Ngô Anh T. Trương Thị Hà là vợ của K giao nộp 02 cây kéo màu đen. Ngày 03/4/2018, Ngô Anh T có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự.

Căn cứ bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 38/18/TgT ngày 12/3/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh An Giang xác định: Ngô Anh T bị sẹo mặt trước 1/3 trên cánh tay trái kích thước 2.5 x 01 cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 01%.

Tại cáo trạng số 98/CT-VKS ngày 23/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên truy tố bị cáo Lương Tuấn K về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm a, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng và đề nghị áp dụng:

Về trách nhiệm hình sự: áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134 (1%, dùng hung khí nguy hiểm, có tính chất côn đồ); điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38

Bộ luật hình sự 2015. Đề nghị xử phạt bị cáo Lương Tuấn K từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: áp dụng Điều 585, Điều 590 Bộ luật Dân sự 2015. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại, buộc bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho bị hại số tiền 5.640.000 đồng (năm triệu, sáu trăm bốn mươi nghìn đồng).

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị tịch thu tiêu hủy:

1/ 01 (một) cây kéo bằng kim loại, màu đen dài 22 cm, đã qua sử dụng;

2/ 01 (một) cây kéo bằng kim loại, màu đen dài 18 cm, đã qua sử dụng;

3/ 01 (một) áo thun tay ngắn, màu xám đã qua sử dụng;

Bị hại yêu cầu bồi thường thiệt hại về tinh thần với số tiền 5.000.000 đồng và tiền thuốc điều trị có hóa đơn chứng từ là 640.000 đồng. Tổng số tiền yêu cầu là 5.640.000 đồng (năm triệu, sáu trăm bốn mươi nghìn đồng). Về trách nhiệm hình sự yêu cầu xử lý theo quy định của pháp luật, không rút lại yêu cầu khởi tố vụ án.

Bị cáo Lương Tuấn K khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố. Bị cáo không tranh luận với bản luận tội của Kiểm sát viên, thống nhất bồi thường bị hại số tiền 5.640.000 đồng (năm triệu, sáu trăm bốn mươi nghìn đồng). Bị cáo nói lời nói sau cùng đã ăn năn hối cải, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Vụ án được Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Long Xuyên khởi tố theo yêu cầu của bị hại Ngô Anh T là phù hợp theo quy định tại khoản 1 Điều 155 Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên Tòa anh T vẫn giữ yêu cầu nên Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án.

[2] Về trách nhiệm hình sự:

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, biên bản xác định thương tích ban đầu, giấy chứng nhận thương tích, kết luận giám định đã đủ căn cứ xác

định ngày 03/3/2018 bị cáo Lương Tuấn K sử dụng cây kéo bằng kim loại màu đen, dài 22cm, mũi nhọn đâm vào cánh tay trái của anh T gây thương tích với tỷ lệ thương tật 01%.

Mặc dù tỷ lệ thương tích dưới 11% nhưng giữa bị cáo và người bị hại không có mâu thuẫn, chỉ vì một duyên cớ nhỏ nhặt lời qua tiếng lại, mặc dù đã được mọi người khuyên nhủ can ngăn nhưng sau đó bị cáo vẫn dùng kéo đâm anh T gây thương tích, bị cáo sử dụng kéo làm hung khí được xác định là hung khí nguy hiểm theo quy định tại điểm 3.1 mục 3 Nghị quyết số 01/2006/NQ-HĐTP ngày 12/5/2006 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự với tình tiết định khung là “Phạm tội có tính chất côn đồ” và “Sử dụng hung khí nguy hiểm”. Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý, xâm phạm sức khỏe của anh T, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên truy tố bị cáo theo điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên được HĐXX xem xét chấp nhận.

[2] Về tính chất mức độ của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của anh T được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Gây tâm lý hoang man, lo sợ trong nhân dân khi không có mâu thuẫn với nhau nhưng chỉ vì những chuyện nhỏ nhặt trong cuộc sống mà vẫn sử dụng hung khí gây thương tích cho người khác, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi do mình gây ra. Do đó, cần áp dụng mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử có xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

[5] Về án phí sơ thẩm:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Lương Tuấn K** phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ vào:

- điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 và Điều 106; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự

- Điều 585; Điều 590 Bộ luật dân sự.

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

[1] Xử phạt bị cáo: **Lương Tuấn K** **06 (sáu)** tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày: Bị cáo vào trại giam chấp hành hình phạt tù.

[2] Về trách nhiệm dân sự: Công nhận sự thỏa thuận bồi thường của bị cáo và bị hại. Buộc bị cáo Lương Tuấn K có trách nhiệm bồi thường cho bị hại Ngô Anh T số tiền 5.640.000 đồng (năm triệu, sáu trăm, bốn mươi nghìn đồng).

[3] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cây kéo bằng kim loại, màu đen dài 22 cm, đã qua sử dụng; 01 (một) cây kéo bằng kim loại, màu đen dài 18 cm, đã qua sử dụng; 01 (một) áo thun tay ngắn, màu xám đã qua sử dụng;

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Long Xuyên và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Long Xuyên ngày 31/8/2018)

[4] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo:

Bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

(Đã giải thích điều 26 Luật thi hành án).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán – Chủ Tọa Phiên Tòa

Nơi nhận:

- Những người tham gia tố tụng;
- TAND tỉnh AG;
- VKSND TPLX;
- Công an TPLX;
- THA DS TPLX;
- Văn phòng;
- Lưu hồ sơ./

Nguyễn Minh Quốc Việt